

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1443 /KTNN-TCCB
V/v niêm yết Danh sách công
chức được nâng bậc lương
quý IV/2023

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc niêm yết công khai danh sách công chức được nâng bậc lương thường xuyên quý IV năm 2023, Kiểm toán nhà nước thông báo như sau:

1. Đề nghị các đơn vị niêm yết công khai danh sách công chức được nâng bậc lương thường xuyên quý IV năm 2023 (*danh sách kèm theo*) của toàn ngành tại đơn vị theo quy định và thông báo cho công chức thuộc đơn vị biết.

Thời gian niêm yết là 07 ngày, kể từ ngày phát hành Công văn.

2. Yêu cầu các đơn vị chịu trách nhiệm kiểm tra tất cả các tiêu thức đủ điều kiện được nâng lương của công chức thuộc đơn vị theo đúng quy định. Đồng thời tổng hợp bằng văn bản ý kiến đóng góp, khiếu nại của công chức (nếu có), báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước (qua Vụ Tổ chức cán bộ).

3. Giao Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp các ý kiến phản hồi từ các đơn vị, báo cáo và trình Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét, quyết định.

Sau khi Tổng Kiểm toán nhà nước có quyết định nâng bậc lương quý IV năm 2023, Kiểm toán nhà nước sẽ không xem xét, giải quyết những ý kiến, kiến nghị của tập thể, cá nhân liên quan đến việc nâng bậc lương quý IV năm 2023.

Kiểm toán nhà nước thông báo ý kiến chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước để các đơn vị, cá nhân biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCCB (2).

TL. TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Đoàn Thị Thanh Mai

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

DANH SÁCH NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN QUÝ IV/2023
(Kèm theo Công văn số 1443 /KTNN-TCCB ngày 24 tháng 11 năm 2023)

Số TT	Họ và tên	Ngạch	Mã ngạch	Tiền lương hiện hưởng			Tiền lương mới			Ghi chú
				Hệ số lương	Bậc lương	Thời gian xếp bậc	Hệ số lương	Bậc lương	Thời gian xếp bậc	
	Lãnh đạo KTNN									
	Diện 3 năm									
1	Đặng Thế Vinh	Kiểm toán viên cao cấp	06.041	7,64	5	01.12.2020	8,00	6	01.12.2023	
2	Nguyễn Tuấn Anh	Kiểm toán viên cao cấp	06.041	7,28	4	01.10.2020	7,64	5	01.10.2023	
	Văn phòng KTNN									
	Diện 3 năm									
3	Đàm Thị Hải Vân	Chuyên viên	01.003	4,98	9	01.10.2020	4,98+5%	VK	01.10.2023	
4	Hoàng Ngọc Trinh	Nhân viên	01.005	4,03 +20%	VK	01.12.2021	4,03 +21%	VK	01.12.2022	
							4,03 +22%	VK	01.12.2023	
5	Võ Hoài Trung	Nhân viên	01.005	4,03 +8%	VK	01.12.2021	4,03 +9%	VK	01.12.2022	
							4,03 +10%	VK	01.12.2023	
Vụ Tổng hợp Diện 3 năm										
6	Nguyễn Trần Việt	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
7	Bùi Hoàng Sơn	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
8	Nguyễn Thị Thu Hằng	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
9	Trần Quang Hòa	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	chưa đủ điều kiện nâng bậc lương vì có QĐ ký luật số 1781 ngày 22/12/2020 do sinh con thứ 3 (kéo dài thời gian 6 tháng)			



Số TT	Họ và tên	Ngạch	Mã ngạch	Tiền lương hiện hưởng			Tiền lương mới			Ghi chú
				Hệ số lương	Bậc lương	Thời gian xếp bậc	Hệ số lương	Bậc lương	Thời gian xếp bậc	
Vụ Chế độ &KSCLKT										
Diện 3 năm										
10	Phạm Thế Phong	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
11	Đỗ Đăng Đoài	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
12	Nguyễn Hoàng Tuấn	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
13	Nguyễn Thị Thu Trang	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
	Vụ Pháp chế									
Diện 3 năm										
14	Vũ Mỹ Thuần	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
15	Đặng Thị Thoa	Cán sự	01.004	3,34	5	01.10.2020	3,65	6	01.10.2023	
	Thanh tra KTNN									
Diện 3 năm										
16	Lê Thị Minh Phượng	Thanh tra viên chính	04.024	6,10	6	01.12.2020	6,44	7	01.12.2023	
17	Đỗ Thị Ánh Tuyết	Chuyên viên chính	01.002	5,76	5	01.12.2020	6,10	6	01.12.2023	
	KTNN CN Ia									
Diện 3 năm										
18	Phạm Khánh Ngọc	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	07.12.2020	3,66	5	07.12.2023	
19	Đỗ Thị Mai Dung	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.11.2020	3,66	5	01.11.2023	
20	Nguyễn Mạnh Hùng	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	10.11.2020	3,66	5	10.11.2023	
	KTNN CN Ib									
Diện 3 năm										
21	Ngô Quý Lâm	Kiểm toán viên chính	06.042	4,40	1	01.10.2020	4,74	2	01.10.2023	
22	Đặng Văn Tâm	Kiểm toán viên	06.043	4,65	8	01.12.2020	4,98	9	01.12.2023	

Số TT	Họ và tên	Ngạch	Mã ngạch	Tiền lương hiện hưởng			Tiền lương mới			Ghi chú
				Hệ số lương	Bậc lương	Thời gian xếp bậc	Hệ số lương	Bậc lương	Thời gian xếp bậc	
23	Trần Công Huân	Kiểm toán viên	06.043	3,99	6	01.10.2020	4,32	7	01.10.2023	
24	Hoàng Thị Hà	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
25	Nguyễn Thị Hồng	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
26	Cao Thế Khanh	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
27	Đàm Thị Kim Phụng	Kiểm toán viên	06.043	3,00	3	01.10.2020	3,33	4	01.10.2023	
28	Nguyễn Như Nguyên An	Chuyên viên	01.003	2,67	2	12.11.2020	3,00	3	12.11.2023	
	KTNN CN II <i>Diện 3 năm</i>									
29	Đào Văn Huy	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
30	Mai Hùng Việt	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.11.2020	3,66	5	01.11.2023	
31	Nguyễn Thị Hội	Kiểm toán viên	06.043	3,99	6	01.12.2020	4,32	7	01.12.2023	
32	Nguyễn Văn Tần	Kiểm toán viên	06.043	3,66	5	01.10.2020	3,99	6	01.10.2023	
33	Nguyễn Thị Huệ Minh	Kiểm toán viên	06.043	3,66	5	01.12.2020	3,99	6	01.12.2023	
34	Nguyễn Tiến Dũng	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
35	Nguyễn Thị Vân	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
36	Hồ Lan Phương	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.12.2020	3,66	5	01.12.2023	
37	Nguyễn Vũ Thanh	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	10.12.2020	3,66	5	10.12.2023	
38	Đặng Duy Khánh	Chuyên viên	01.003	2,34	1	10.11.2021	chưa đủ thời gian giữ bậc lương			
	KTNN CN III <i>Diện 3 năm</i>									
39	Trần Minh Đức	Kiểm toán viên chính	06.042	5,08	3	01.12.2020	5,42	4	01.12.2023	
40	Nguyễn Ngọc Duyên	Kiểm toán viên	06.043	3,66	5	01.10.2020	3,99	6	01.10.2023	
41	Nguyễn Thị Nguyệt Anh	Kiểm toán viên	06.043	3,66	5	01.11.2020	3,99	6	01.11.2023	

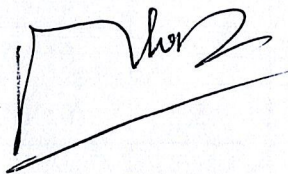


Số TT	Họ và tên	Ngạch	Mã ngạch	Tiền lương hiện hưởng			Tiền lương mới			Ghi chú
				Hệ số lương	Bậc lương	Thời gian xếp bậc	Hệ số lương	Bậc lương	Thời gian xếp bậc	
42	Nguyễn Bá Hoàn	Kiểm toán viên	06.043	3,99	6	01.12.2020	4,32	7	01.12.2023	
43	Lê Anh Thọ	Kiểm toán viên	06.043	3,66	5	01.10.2020	3,99	6	01.10.2023	
44	Nguyễn Tất Sơn	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
45	Đoàn Thị Mai Phương	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
46	Lê Thị Huyền	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
47	Phạm Thị Ánh Ngọc	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
48	Phạm Đình Đông	Chuyên viên	01.003	3,00	3	01.10.2020	3,33	4	01.10.2023	
	Vượt khung									
49	Giang Thu Thủy	Kiểm toán viên	06.043	4,98+8%	VK	01.12.2022	4,98+9%	VK	01.12.2023	
	KTNN CN IV Diện 3 năm									
50	Hoàng Đức Việt	Kiểm toán viên chính	06.042	4,40	1	01.12.2020	4,74	2	01.12.2023	
51	Lê Quang Bình	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
52	Tăng Xuân Quyết	Chuyên viên	01.003	2,67	2	10.11.2020	3,00	3	10.11.2023	
	KTNN CN V Diện 3 năm									
53	Nguyễn Thành Công	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
54	Nguyễn Hữu Thức	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
55	Nguyễn Hữu Quỳnh	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
56	Ông Việt An	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
57	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	

Số TT	Họ và tên	Ngạch	Mã ngạch	Tiền lương hiện hưởng			Tiền lương mới			Ghi chú
				Hệ số lương	Bậc lương	Thời gian xếp bậc	Hệ số lương	Bậc lương	Thời gian xếp bậc	
	KTNN CN VI <i>Diện 3 năm</i>									
58	Mai Văn Hoa	Kiểm toán viên chính	06.042	6,10	6	01.11.2020	6,44	7	01.11.2023	
59	Dương Anh Tiệp	Kiểm toán viên	06.043	3,99	6	01.12.2020	4,32	7	01.12.2023	
60	Đậu Xuân Hùng	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
61	Lê Kim Hùng	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
62	Hoàng Trung Kiên	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.12.2020	3,66	5	01.12.2023	
63	Nguyễn Tiến Lượng	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
64	Nguyễn Thành Nội	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
65	Hoàng Ngọc Cường	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
66	Hoàng Thị Minh Thêm	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
67	Lê Lưu Ly	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.12.2020	3,66	5	01.12.2023	
	KTNN CN VII <i>Diện 3 năm</i>									
68	Phan Chí Đức	Kiểm toán viên	06.043	4,32	7	01.11.2020	4,65	8	01.11.2023	
69	Trần Việt	Kiểm toán viên	06.043	3,66	5	01.10.2020	3,99	6	01.10.2023	
70	Phí Văn Huân	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	10.11.2020	3,66	5	10.11.2023	
71	Hoàng Thị Minh Nguyệt	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
72	Lương Thị Yến	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
73	Nguyễn Hương Thảo	Kiểm toán viên	06.043	3,33	4	01.10.2020	3,66	5	01.10.2023	
	KTNN KV IV <i>Diện 3 năm</i>									
74	Phạm Thạch	Kiểm toán viên chính	06.042	5,08	3	01.10.2020	5,42	4	01.10.2023	

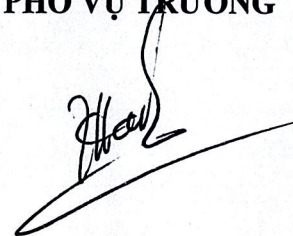
Số TT	Họ và tên	Ngạch	Mã ngạch	Tiền lương hiện hưởng			Tiền lương mới			Ghi chú
				Hệ số lương	Bậc lương	Thời gian xếp bậc	Hệ số lương	Bậc lương	Thời gian xếp bậc	
	KTNN KV V <i>Điện 3 năm</i>									
75	Nguyễn Hữu Thành	Kiểm toán viên chính	06.042	6,10	6	01.12.2020	6,44	7	01.12.2023	
	Hợp đồng lao động									
	<i>Điện 2 năm</i>									
76	Trần Mạnh Hùng	Cán sự	01.004	4,06	12	01.10.2021	4,06+5%	VK	01.10.2023	
77	Nguyễn Quang Hà	Nhân viên	01.005	3,85	11	01.12.2021	4,03	12	01.12.2023	
78	Lê Anh Dũng	Nhân viên	01.005	3,13	7	01.11.2021	3,31	8	01.11.2023	
79	Phạm Văn Chinh	Nhân viên	01.005	2,95	6	01.11.2021	3,13	7	01.11.2023	
80	Trần Hoàng Long	Nhân viên	01.005	2,77	5	01.11.2021	2,95	6	01.11.2023	
	<i>Vượt khung</i>									
81	Đinh Văn Hùng	Nhân viên	01.005	4,03+10%	VK	01.10.2022	4,03+11%	VK	01.10.2023	
82	Nguyễn Ngọc Hà	Nhân viên	01.005	3,48+6%	VK	01.11.2022	3,48+7%	VK	01.11.2023	
83	Lý Bảo Quý	Nhân viên	01.005	3,48+6%	VK	01.11.2022	3,48+7%	VK	01.11.2023	
84	Nguyễn Thị Thuận	Nhân viên	01.005	2,98+5%	VK	01.10.2022	2,98+6%	VK	01.10.2023	

Người lập



Đinh Thị Phương Thanh

KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Đoàn Thị Thanh Mai

